

Bản án số: 56/2025/HSST
Ngày: 26/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Hòa

Hội thẩm nhân dân: - Ông Trần Ngọc Thịnh

- Bà Lê Quỳnh Hoa

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đoàn Đào Thùy Anh - Thư ký
Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:

- Ông Nguyễn Vũ Duy - Kiểm sát viên

Trong ngày 26 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội và Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố H, xét xử trực tuyến công khai sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 20/2025/HSST ngày 20/01/2025 - theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/QĐ-STHS ngày 14 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2025/HSST-QĐ ngày 28/02/2025, đối với các bị cáo:

1. ĐỖ VIỆT A; sinh năm 1975 tại Hà Nội; nơi thường trú: số E C, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Văn L (đã chết) và bà: Vũ Thị Phương T; vợ là Nguyễn Thị T và có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: (không).

Nhân thân:

1. Ngày 19/02/1994 Tòa án nhân dân Thành phố H kết án 02 năm tù về tội Hiếp dâm nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 03 năm kể từ ngày tuyên án.

2. Ngày 27/7/2001 Tòa án nhân dân quận H kết án 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2001 (trị giá tài sản là 1.996.500 đồng).

3. Ngày 22/7/2005 Tòa án nhân dân quận H kết án 44 tháng tù về tội Cướp giật cấp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2005 (trị giá tài sản là 5.000.000 đồng).

4. Năm 1997 Công an quận H, Thành phố Hà Nội đưa vào cơ sở giáo dục 18 tháng.

5. Ngày 15/9/2003 UBND quận H, Thành phố H đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc.

Tạm giữ: 16/10/2024; tạm giam: 22/10/2024

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam số 1 - Công an Thành phố H. (Có mặt).

2. HÀ HÙNG S; sinh năm 1985 tại Hà Nội; hộ khẩu thường trú và nơi ở: Phòng A Tòa H Phúc L, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Việt A. (đã chết) và bà: Nguyễn Thị C.

Tiền án, tiền sự: (không).

Nhân thân:

1. Ngày 20/6/2018 Tòa án nhân dân quận B kết án 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 08/03/2018.

2. Ngày 25/9/2020 Tòa án nhân dân quận H kết án 22 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2020.

3. Năm 2012 đi cai nghiện bắt buộc.

Tạm giữ: 16/10/2024; tạm giam: 22/10/2024

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam số 1 - Công an Thành phố H. (Có mặt).

3. PHÙNG THẾ C; sinh năm 1960 tại Hà Nội; nơi thường trú: số B L, phường H, quận H, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phùng Thế K (đã chết) và bà: Phạm Thị Kim L; vợ là Phí Thị M và có 01 con sinh năm 1996.

Tiền án, tiền sự: (không).

Nhân thân:

- Ngày 24/3/2017 Tòa án nhân dân quận B kết án 22 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2016.

- Ngày 18/1/2019 Tòa án nhân dân quận B kết án 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 23/9/2018.

- Năm 1982 và năm 1989 UBND Thành phố H cho đi tập trung cải tạo 03 năm về tội hình sự.

- Năm 1992 Công an quận H xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Tạm giữ: 16/10/2024; tạm giam: 22/10/2024

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam số 1 - Công an Thành phố H. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 10h50' ngày 16/10/2024, Tổ công tác Công an phường C trong khi làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện Phùng Thế C điều khiển xe đạp cùng Hà Hùng S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu “Honda Wave” màu trắng, biển số 29T2 - 20740 tại lòng đường trước nhà số D L, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, phát hiện trong lòng bàn tay phải của Phùng Thế C có một gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, C và S khai nhận chất bột màu trắng bên trong gói giấy là ma túy loại Heroine, C và

S C nhau góp tiền mua của Đỗ Việt A tại lòng đường trước nhà số F L, phường H, quận H, Thành phố Hà Nội. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật, đưa các đối tượng cùng tang vật thu giữ về trụ sở để làm rõ.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Hà Hùng S và Phùng Thế C nhận dạng đối với Đỗ Việt A, S và C xác nhận Việt A là đối tượng đã bán ma túy cho C vào sáng ngày 16/10/2024. Căn cứ vào lời khai của các đối tượng, Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập đối tượng Đỗ Việt A về trụ sở để làm rõ.

- Thu giữ của Phùng Thế C:

+ 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen (kèm sim) đã qua sử dụng.

+ 01 xe đạp nhãn hiệu ASAMA màu đen đã qua sử dụng.

- Thu giữ của Hà Hùng S:

+ 01 điện thoại OPPO A7 (kèm sim) đã qua sử dụng.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu “Honda Wave” màu trắng, biển số: 29T2 - 20740 đã qua sử dụng.

- Thu giữ của Đỗ Việt A:

+ 01 túi nylon kích thước 5x7cm bên trong chứa chất bột màu trắng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh (kèm sim) đã qua sử dụng.

+ 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hà Hùng S, Phùng Thế C và Đỗ Việt A không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 16/10/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận H có Quyết định trưng cầu giám định số 4606A trưng cầu giám định đối với chất bột màu trắng trong gói giấy bạc và chất bột màu trắng trong túi nylon đã thu giữ của C và Việt A.

Tại kết luận giám định số 7588/KLGD-PC09 ngày 25/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc (thu giữ của Phùng Thế C) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,134 gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nylon (thu giữ của Đỗ Việt A) là ma túy loại Heroine, khối lượng 1,030 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Phùng Thế C khai: Khoảng 10h16' ngày 16/10/2024, C đang ngồi uống nước ở vườn hoa V (gần phố H) thì S gọi điện cho C hỏi có chỗ nào mua ma túy loại Heroine không để mua về rồi chia nhau sử dụng, C đồng ý và hẹn gặp S tại vườn hoa Vạn Xuân. Tại đây, C và S thống nhất mỗi người góp 100.000 đồng để mua ma túy về sử dụng, do C chưa có tiền nên S đưa cho C 200.000 đồng gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, khi nào có tiền C trả sau. Sau đó, C gọi điện thoại cho Đỗ Việt A hỏi mua 200.000 đồng ma túy loại Heroine, hẹn giao dịch tại đầu phố L, Việt A đồng ý và nói sẽ đến luôn. C cầm tiền trong tay trái rồi điều khiển xe đạp đến điểm hẹn, S điều khiển xe máy phía sau C. Khi đi đến khu vực trước cửa nhà số F, C gặp Việt A đưa tiền và nhận lại 01 gói ma túy loại Heroine. Sau khi mua bán ma túy xong, Việt A bỏ đi xuôi theo phố L còn C và S đi tìm chỗ để sử dụng. Khi cả hai đi đến khu vực ngã ba L - C thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ

như nêu trên. Về chiếc điện thoại Nokia màu đen bị thu giữ là của C sử dụng cá nhân và liên lạc với S và Việt A để mua ma túy.

Hà Hùng S khai phù hợp với lời khai của Phùng Thế C, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ. Về chiếc điện thoại OPPO A7 bị thu giữ là của S sử dụng cá nhân và liên lạc với C để mua ma túy. Về chiếc xe mô tô nhãn hiệu “Honda Wave” màu trắng, biển số 29T2 - 20740 là của S mua đăng ký chính chủ.

Đỗ Việt A khi làm việc với Cơ quan điều tra khai nhận toàn bộ việc bán trái phép chất ma túy với Phùng Thế C tại lòng đường trước cửa số nhà F L, Việt A được hưởng lời sỗ tiền khoảng 70.000 đồng, đồng thời tự nguyện giao nộp 01 túi nylon chứa chất bột màu trắng và khai nhận là ma túy loại Heroine. Khi bán ma túy cho C, Việt A không rõ S đang đứng ở đâu. Việt A khai mua ma túy của một người đàn ông tên D (không rõ nhân thân lai lịch, không có số điện thoại) ở đầu ngõ chợ K vào ngày 14/10/2024 với giá 1.000.000 đồng, giao dịch trực tiếp bằng tiền mặt. Về số ma túy còn lại bị thu giữ, Việt A khai mục đích vừa để bản thân sử dụng vừa bán cho khách có nhu cầu. Về chiếc điện thoại Nokia bị thu giữ, Việt A khai là của bản thân sử dụng cá nhân và liên lạc với C để bán ma túy.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Đỗ Việt A nhận dạng đối với Phùng Thế C, Việt A xác nhận C là đối tượng đã mua ma túy của Việt A vào sáng ngày 16/10/2024.

Anh Phan Xuân B - người làm chứng khai: Khoảng 10h50’ ngày 16/10/2024, anh B làm nghề xe ôm đang đứng đợi khách tại ngã ba C - L thì thấy lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra Phùng Thế C và Hà Hùng S tại lòng đường trước cửa số nhà B L, phường C, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội. Qua kiểm tra, anh B thấy lực lượng Công an phát hiện trong lòng bàn tay phải của C 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, C khai nhận với lực lượng Công an là ma túy loại Heroine vừa C tiền cùng S mua của ai đó tại khu vực đầu phố L với giá 200.000 đồng.

Về đối tượng bán ma túy cho Đỗ Việt A, Việt A không rõ nhân thân, lai lịch, việc giao dịch diễn ra trực tiếp. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải Việt A đến địa điểm mua ma túy ở khu vực đầu ngõ chợ K, quận Đ, Thành phố Hà Nội tuy nhiên không xác định được đối tượng. Vì vậy Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh, làm rõ.

Về chiếc xe đạp nhãn hiệu ASAMA màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Phùng Thế C, C khai mượn của anh trai là anh Phùng Thế Dũng; sinh năm 1958; hộ khẩu thường trú: số 49 L, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội để làm phương tiện đi lại. Anh Dũng không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của C. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả lại chiếc xe đạp trên cho anh Dũng. Anh Dũng đã nhận lại chiếc xe và không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 13/01/2025 Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố bị cáo Đỗ Việt A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 và truy tố bị cáo Hà Hùng S và Phùng Thế C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Đỗ Việt A, Hà Hùng S và Phùng Thế C khai nhận toàn bộ hành vi như đã khai tại Cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất động cơ và mục đích phạm tội, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo, hậu quả vụ án. Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đỗ Việt A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 và truy tố bị cáo Hà Hùng S và Phùng Thế C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đỗ Việt A với mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hà Hùng S với mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phùng Thế C với mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu của bị cáo C và Việt A;

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước:

Một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen (kèm sim) thu giữ của bị cáo C, một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A7 (kèm sim) thu của bị cáo S và một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh (kèm sim) thu giữ của bị cáo Việt A, do liên quan đến hành vi phạm tội.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE màu trắng, biển số 29T2-20740 thu giữ của bị cáo S, vì bị cáo không sử dụng xe máy để đi mua ma túy nên trả lại xe máy cho bị cáo.

- Số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Việt A là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cho tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Căn cứ lời khai của các bị cáo; căn cứ lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được, hành vi của các bị cáo thể hiện như sau:

Khoảng 10h00' ngày 16/10/2024, Hà Hùng S gọi điện hỏi Phùng Thế C chỗ mua ma túy loại Heroin để sử dụng. C đồng ý và cả hai gặp nhau thống nhất mỗi người góp 100.000 đồng. Do C chưa có tiền nên S đưa 200.000 đồng để C mua ma túy. Sau khi cầm tiền S đưa, C gọi điện cho Đỗ Việt A hỏi mua ma túy và hẹn giao dịch tại đầu phố L. Khi đến điểm hẹn, C đưa 200.000 đồng cho Việt A và nhận 01 gói ma túy do Việt A đưa.

Sau khi C mua ma túy thì Việt A bỏ đi, C cầm gói ma túy trong tay phải và đi xe đạp về phía ngã ba L - C; S đi xe máy theo sau. Đến khoảng 10h50' cùng ngày, khi C và S đi đến đoạn trước cửa số nhà 30 L, phường C, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội thì bị Công an phường C nghi vấn nên đã kiểm tra. Khi kiểm tra Công an phát hiện trong lòng bàn tay phải của C đang cầm 01 gói ma túy trên. Tổ Công tác đã đưa C, S cùng tang vật về trụ sở.

C và S đều khai gói ma túy trên cả hai góp tiền và mua của Đỗ Việt A. Cơ quan điều tra cho C và S nhận dạng Việt A.

Tại Cơ quan điều tra Việt A đã khai bán cho C một gói ma túy tại lòng đường trước cửa số nhà F phố L và được hưởng lợi khoảng 70.000 đồng. Việt A còn tự nguyện nộp một túi nylon và khai là ma túy loại Heroin. Về nguồn gốc số ma túy, Việt A khai mua của người đàn ông (không rõ căn cước) tại ngõ chợ K ngày 14/10/2024 với giá 1.000.000 đồng. Việt A khai mua ma túy với mục đích vừa sử dụng vừa bán khi có người hỏi mua.

Theo kết luận giám định: chất bột màu trắng bên trong một gói giấy bạc thu giữ của bị cáo C là 0,134 gam Heroin. Chất bột màu trắng bên trong một túi nylon thu giữ của bị cáo Việt A là 1,030 gam Heroin.

Như vậy, hành vi của Đỗ Việt A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của Hà Hùng S và Phùng Thế C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước và trật tự an toàn xã hội. Hành vi của các bị cáo cần thiết phải truy tố và đưa ra xét xử.

Xét:

a. Nhân thân: các bị cáo đều là những đối tượng nghiện ma túy.

- Bị cáo Việt A có 03 tiền án đã xóa án tích và 02 tiền sự ngoài thời hiệu.

- Bị cáo S có 02 tiền án đã xóa án tích và 01 tiền sự ngoài thời hiệu.

- Bị cáo C có 02 tiền án đã xóa án tích và 02 tiền sự ngoài thời hiệu.

b. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

c. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Với những phân tích trên về hành vi của các bị cáo; hậu quả vụ án; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo để giúp các bị cáo cai nghiện ma túy và phòng ngừa C.

Biện pháp tư pháp:

a. Số tang vật thu giữ của các bị cáo:

- Thu của Phùng Thế C: một gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng theo Kết luận giám định là 0,134 gam Heroin, một điện thoại di động Nokia (kèm sim) màu đen và một xe đạp.

- Thu của Hà Hùng S: một điện thoại di động OPPO A7 (kèm sim) và một xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE màu trắng, biển số 29T2-20740.

- Thu của Đỗ Việt A: một gói nylon bên trong chứa chất bột màu trắng theo Kết luận giám định là 1,030 gam Heroin, một điện thoại di động Nokia (kèm sim) màu xanh và hai tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng.

b. Số tang vật trên giải quyết như sau:

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo C và bị cáo Việt A.

- Xe đạp thu giữ của bị cáo C là C mượn của anh Phùng Thế Dũng (anh trai của bị cáo). Anh Dũng không biết bị cáo C sử dụng xe đạp đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe đạp cho anh Dũng nên Tòa án không xét.

- Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE màu trắng, biển số 29T2-20740 thu giữ của bị cáo S, vì bị cáo không sử dụng xe máy để đi mua ma túy nên trả lại xe máy cho bị cáo S.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước các điện thoại thu giữ của bị cáo S, bị cáo Việt A và bị cáo C vì các bị cáo sử dụng điện thoại làm phương tiện phạm tội.

- Số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Việt A là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cho tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: **ĐỖ VIỆT A** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”
HÀ HÙNG S và PHÙNG THẾ C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: **ĐỖ VIỆT A 36 (Ba mươi sáu) tháng tù** về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2024.

3. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: **HÀ HÙNG S 30 (Ba mươi) tháng tù**, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2024.

4. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: PHÙNG THẾ C 30 (Ba mươi) tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2024.

5. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

a. Tịch thu, tiêu huỷ:

+ Một phong bì niêm phong có chữ ký của Phùng Thế C, Hà Hùng S, người chứng kiến Phan Xuân B, giám định viên Nguyễn Thị T, cán bộ Lương Văn C và hình dấu của Công an phường C. Bên trong có: một gói giấy chứa 0,134 gam ma túy loại Heroine (Phòng PC09 - Công an Thành phố Hà Nội trích mẫu giám định 0,020 gam, còn lại 0,114 gam).

+ Một phong bì niêm phong có chữ ký của Đỗ Việt A, người chứng kiến Phan Xuân B, giám định viên Nguyễn Thị T, cán bộ Lương Văn C và hình dấu của Công an phường C. Bên trong có: một túi nylon màu trắng kích thước 5x7cm chứa 1,030 gam ma túy loại Heroine (Phòng PC09 - Công an Thành phố Hà Nội trích mẫu giám định 0,038 gam, còn lại 0,992 gam).

b. Tịch thu, sung quỹ Nhà nước:

+ Một điện thoại kiểu dáng nhãn hiệu Nokia màu đen (kèm một sim). Máy đã cũ không rõ nguồn gốc xuất xứ, tại thời điểm bàn giao không mở máy được để kiểm tra, chất lượng hiện trạng không rõ.

+ Một điện thoại kiểu dáng nhãn hiệu Oppo A7 (kèm một sim). Máy đã cũ không rõ nguồn gốc xuất xứ, màn hình bị nứt vỡ, mặt sau có nhiều vết xước, tại thời điểm bàn giao không mở máy được để kiểm tra, chất lượng hiện trạng không rõ.

+ Một điện thoại kiểu dáng nhãn hiệu Nokia màu xanh(kèm một sim). Máy đã cũ không rõ nguồn gốc xuất xứ, tại thời điểm bàn giao không mở máy được để kiểm tra, chất lượng hiện trạng không rõ.

+ 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) là tiền bị cáo Đỗ Việt A thu lời bất chính.

(Tang vật hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội - theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 25/02/2025 Phiếu hạch toán nộp tiền mặt số 5001 ngày 25/02/2025 tại Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội phòng giao dịch Đinh Lễ).

c. Trả lại cho bị cáo Hà Hùng S: Một xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE màu trắng, số khung RLHJA3927PY515077, số máy JA39E-3146378 (kèm một biển số 29T2-20740) đã cũ. Tại thời điểm bàn giao xe, xe máy không nổ được, xe máy đã cũ đã qua sử dụng, không rõ hiện trạng, chất lượng.

(Tang vật hiện giữ tại kho vật chứng của Công an quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội - theo Biên bản trao đổi về việc giao nhận tang vật, vật chứng ngày 25/02/2025).

6. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSNDQ Hoàn Kiếm;
- THAQ Hoàn Kiếm;
- CAQ Hoàn Kiếm;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hiền Hòa